

QUYẾT ĐỊNH

“V/v: Ban hành Quy tắc Bảo hiểm Tai nạn hộ sử dụng điện”

TỔNG GIÁM ĐỐC TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM XUÂN THÀNH

- Căn cứ Luật Kinh doanh bảo hiểm số 24/2000/QH10 được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 9/12/2000.
- Căn cứ Giấy phép thành lập và hoạt động của Công ty Cổ phần Bảo hiểm Thái Sơn số 57/GP/KDBH do Bộ Tài Chính cấp ngày 21/12/2009.
- Căn cứ Giấy phép điều chỉnh số 57/GPĐC7/KDBH cấp ngày 11/07/2011 của Bộ Tài Chính về việc cho phép Công ty Cổ phần Bảo hiểm Thái Sơn thay đổi tên thành Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Xuân Thành.
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Xuân Thành.
- Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Tổng Giám đốc Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Xuân Thành.

QUYẾT ĐỊNH

- Điều 1:** Quyết định áp dụng Quy tắc Bảo hiểm Tai nạn hộ sử dụng điện của Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Xuân Thành.
- Điều 2:** Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký. Quy tắc ban hành theo Quyết định này thay thế cho Quy tắc Bảo hiểm Tai nạn hộ sử dụng điện của Công ty Cổ phần Bảo hiểm Thái Sơn.
- Điều 3:** Các Ông/Bà Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc các Ban liên quan và Giám đốc các đơn vị trực thuộc chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM XUÂN THÀNH

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu TCTH;



TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Dũng

QUY TẮC

BẢO HIỂM TAI NẠN HỘ SỬ DỤNG ĐIỆN

(Ban hành theo Quyết định số 002/2011/QĐ-XTI ngày 21/07/2011
của Tổng Giám đốc Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Xuân Thành)

I. NGUYÊN TẮC CHUNG

Điều 1. Đối tượng bảo hiểm

Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm Xuân Thành (gọi tắt là Bảo hiểm Xuân Thành) nhận bảo hiểm cho tất cả các thành viên gia đình cùng một hộ khẩu, (được gọi là người được bảo hiểm). Đối tượng được bảo hiểm có thể mở rộng thêm cho các thành viên khác trong gia đình (con cái, ông bà, cha mẹ...) không có trong hộ khẩu nhưng sống cùng chủ hợp đồng sử dụng điện với điều kiện phải đăng ký danh sách khi tham gia bảo hiểm.

Điều 2. Đối tượng không được bảo hiểm

Bảo hiểm Xuân Thành không nhận bảo hiểm cho các thành viên của các cơ sở sử dụng điện để sản xuất, kinh doanh và cung cấp dịch vụ điện hoặc các thành viên có hộ khẩu thường trú tại hộ đăng ký sử dụng điện nhưng bị bệnh thần kinh, tâm thần hoặc bị tàn phế nặng (trên 80%). Bảo hiểm Xuân Thành cũng không nhận bảo hiểm cho những người đến thuê để ở tại những hộ có tham gia bảo hiểm.

Điều 3.

Những người được bảo hiểm theo quy tắc này vẫn được tham gia và hưởng quyền lợi của các loại hình bảo hiểm khác.

II. PHẠM VI BẢO HIỂM

Điều 4.

Tai nạn thuộc phạm vi bảo hiểm là những tai nạn xảy ra do các nguyên nhân sau:

- Người được bảo hiểm bị tai nạn dẫn đến chết hoặc bị thương tật thân thể do ảnh hưởng trực tiếp của dòng điện xảy ra trên phạm vi lãnh thổ Việt Nam.
- Người có hành động cứu người, tài sản bị tai nạn dẫn đến chết hoặc bị thương do ảnh hưởng trực tiếp của dòng điện xảy ra trên phạm vi lãnh thổ Việt Nam.

III. KHÔNG THUỘC TRÁCH NHIỆM BẢO HIỂM

Điều 5.

Bảo hiểm Xuân Thành không chịu trách nhiệm bồi thường cho các thành viên bị tai nạn do các nguyên nhân sau:

1. Hành động cố ý gây tai nạn của người được bảo hiểm hoặc người thừa kế hợp pháp.
2. Cố ý vi phạm chế độ an toàn khi sử dụng điện do cơ quan quản lý điện quy định.
3. Người được bảo hiểm sử dụng hoặc bị ảnh hưởng của rượu, bia, ma túy, hoặc các chất kích thích khác.
4. Tai nạn xảy ra do hậu quả gián tiếp của việc sử dụng điện (cháy, nổ do điện)
5. Người được bảo hiểm bị chết hoặc bị thương tật thân thể không phải do điện gây nên.



6. Khi xảy ra tai nạn, người được bảo hiểm chưa đóng phí bảo hiểm (trừ trường hợp chấp nhận bằng văn bản của Bảo hiểm Xuân Thành).

IV. HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM, PHÍ BẢO HIỂM, HIỆU LỰC BẢO HIỂM

Điều 6.

Hộ sử dụng điện có yêu cầu tham gia bảo hiểm kê khai vào giấy yêu cầu bảo hiểm theo mẫu của Bảo hiểm Xuân Thành, Bảo hiểm Xuân Thành sẽ ký kết hợp đồng bảo hiểm kèm theo danh sách các cá nhân được bảo hiểm, cấp giấy chứng nhận bảo hiểm cho từng hộ.

- Số tiền bảo hiểm: là số tiền lựa chọn theo yêu cầu của người được bảo hiểm.
- Số tiền bảo hiểm là giới hạn trách nhiệm tối đa của Bảo hiểm Xuân Thành đối với người được bảo hiểm trong một vụ tai nạn.

Điều 7.

Hiệu lực bảo hiểm bắt đầu khi người được bảo hiểm đã đóng phí bảo hiểm theo quy định tại hợp đồng bảo hiểm hoặc giấy chứng nhận bảo hiểm trừ khi có thoả thuận khác.

Điều 8.

Trường hợp một trong hai bên đề nghị hủy bỏ hợp đồng bảo hiểm phải thông báo cho bên kia biết trước 15 ngày. Nếu hợp đồng được thoả thuận hủy bỏ, phí bảo hiểm của thời gian còn lại sẽ được hoàn trả 70%, với điều kiện tại thời điểm đó Người được bảo hiểm chưa có lần nào được Bảo hiểm Xuân Thành chấp nhận trả tiền bảo hiểm.

V. QUYỀN LỢI CỦA NGƯỜI ĐƯỢC BẢO HIỂM

Điều 9.

Trường hợp Người được bảo hiểm bị chết thuộc phạm vi bảo hiểm, Bảo hiểm Xuân Thành sẽ trả toàn bộ số tiền bảo hiểm ghi trong hợp đồng hoặc giấy chứng nhận bảo hiểm.

Điều 10.

Trường hợp Người được bảo hiểm bị thương tật thân thể thuộc phạm vi bảo hiểm, Bảo hiểm Xuân Thành trả tiền bảo hiểm theo quy định tại “Bảng tỷ lệ bồi thường thương tật” của Bảo hiểm Xuân Thành. Trường hợp thương tật không được liệt kê trong “Bảng tỷ lệ bồi thường thương tật” thì trả theo chi phí thực tế, cần thiết và hợp lý để hồi sức cấp cứu và điều trị tai nạn.

Điều 11.

Trường hợp sau khi Người được bảo hiểm bị thương tật thân thể thuộc phạm vi bảo hiểm theo quy định tại Điều 9 nêu trên, Người được bảo hiểm bị chết do hậu quả của tai nạn đó trong vòng một năm kể từ ngày xảy ra tai nạn, Bảo hiểm Xuân Thành sẽ trả phần chênh lệch giữa số tiền bảo hiểm ghi trong hợp đồng (hoặc giấy chứng nhận bảo hiểm) với số tiền đã trả trước đó.

Điều 12.

Trường hợp hậu quả của tai nạn thuộc phạm vi trách nhiệm bảo hiểm bị trầm trọng hơn do bệnh tật hoặc sự tàn tật có sẵn của Người được bảo hiểm hoặc điều trị vết thương không kịp thời và không theo chỉ dẫn của cơ quan y tế, Bảo hiểm Xuân Thành sẽ trả tiền bảo hiểm như đối với loại vết thương tương tự ở người có sức khỏe bình thường được điều trị một cách hợp lý.

Trong mọi trường hợp, tổng số tiền bồi thường không vượt quá số tiền bảo hiểm quy định ghi trong hợp đồng hoặc giấy chứng nhận bảo hiểm.

VI. TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI ĐƯỢC BẢO HIỂM

Điều 13.

Người được bảo hiểm có trách nhiệm nộp phí bảo hiểm đúng và đủ theo quy định.

Điều 14.

Khi xảy ra tai nạn, Người được bảo hiểm hoặc thân nhân của họ phải áp dụng các biện pháp cần thiết và có thể thực hiện được để cứu chữa nạn nhân.

VII. THỦ TỤC TRẢ TIỀN BẢO HIỂM

Điều 15.

Khi yêu cầu Bảo hiểm Xuân Thành trả tiền bảo hiểm, Người được bảo hiểm hoặc người thừa kế hợp pháp phải gửi cho Bảo hiểm Xuân Thành các chứng từ sau đây trong vòng 1 tháng kể từ ngày Người được bảo hiểm điều trị khỏi hoặc bị chết:

1. Giấy đề nghị trả tiền bảo hiểm;
2. Giấy chứng nhận bảo hiểm hoặc hợp đồng bảo hiểm và bản sao (trích) danh sách Người được bảo hiểm.
3. Biên bản tai nạn có xác nhận của cơ quan hoặc chính quyền địa phương hoặc công an nơi Người được bảo hiểm bị tai nạn.
4. Xác nhận điều trị của cơ quan y tế (Giấy ra viện, phiếu điều trị và các giấy tờ có liên quan đến việc điều trị tai nạn).
5. Giấy chứng từ và xác nhận quyền thừa kế hợp pháp (trường hợp chết).

Trường hợp Người được bảo hiểm uỷ quyền cho người khác nhận số tiền bảo hiểm, phải có giấy uỷ quyền hợp pháp.

Điều 16.

Số tiền bảo hiểm được trả cho Người được bảo hiểm hoặc người được uỷ quyền. Trường hợp Người được bảo hiểm bị chết thì người thừa kế hợp pháp được nhận số tiền đó.

Điều 17.

Trường hợp Người được bảo hiểm hoặc người thừa kế hợp pháp không trung thực trong việc thực hiện các quy định trong quy tắc này, Bảo hiểm Xuân Thành có quyền từ chối một phần hoặc toàn bộ số tiền bảo hiểm tùy theo mức độ vi phạm. Trong trường hợp đương sự có dấu hiệu phạm pháp, Bảo hiểm Xuân Thành có quyền đề nghị cơ quan pháp luật xem xét, giải quyết.

Điều 18.

Bảo hiểm Xuân Thành có trách nhiệm xem xét, giải quyết và thanh toán tiền bảo hiểm trong vòng 21 ngày kể từ khi nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ.

VIII. THỜI HẠN KHIẾU NẠI VÀ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

Điều 19.

Thời hạn khiếu nại của hợp đồng này là 1 năm kể từ ngày xảy ra tai nạn. Nếu quá thời hạn trên mà người bảo hiểm không có khiếu nại gì, Bảo hiểm Xuân Thành được miễn trách.



Tuymc

Điều 20.

Thời hạn Người được bảo hiểm hoặc người thừa kế hợp pháp khiếu nại Bảo hiểm Xuân Thành về việc trả tiền bảo hiểm là 06 tháng, kể từ ngày Người được bảo hiểm hoặc người kế thừa hợp pháp nhận được thông báo trả tiền bảo hiểm của Bảo hiểm Xuân Thành.

Điều 21.

Mọi tranh chấp có liên quan đến quy tắc bảo hiểm này, nếu các bên không thoả thuận được bằng thương lượng thì một trong hai bên được quyền đưa ra giải quyết tại cơ quan pháp luật Nhà nước, nơi Người được bảo hiểm đóng phí bảo hiểm.



Thủy



Số: ~~1216~~ /2016/QĐ-XTI-QLNV

Hà Nội, ngày 06 tháng 12 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

V/v: Ban hành Phụ lục 01 – Sửa đổi bổ sung Quy tắc bảo hiểm tai nạn hộ sử dụng điện

TỔNG GIÁM ĐỐC

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM XUÂN THÀNH

- Căn cứ Luật Kinh doanh Bảo hiểm số 24/2000/QH10 ngày 9/12/2000 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm số 61/2010/QH12 ngày 24/11/2010;
 - Căn cứ giấy phép số 57GP/KDBH, ngày 21/12/2009 của Bộ Tài chính về việc thành lập và hoạt động của Công ty Cổ phần Bảo hiểm Thái Sơn và Giấy phép điều chỉnh số 57GPĐC/KDBH ngày 11/07/2011 của Bộ Tài chính về việc đổi tên Công ty Cổ phần Bảo hiểm Thái Sơn thành Tổng Công ty cổ phần Bảo hiểm Xuân Thành;
 - Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty cổ phần Bảo hiểm Xuân Thành;
 - Căn cứ chức năng nhiệm vụ, quyền hạn của Tổng Giám đốc Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Xuân Thành;
- Xét đề nghị của giám đốc Ban Quản lý nghiệp vụ.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Ban hành Sửa đổi bổ sung Quy tắc Bảo hiểm tai nạn hộ sử dụng điện số 002/2011/QĐ-XTI ngày 21/07/2011 (chi tiết theo Phụ lục 01 đính kèm)

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký

Điều 3: Các Ông/Bà Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc các Ban/Trung tâm kinh doanh và Giám đốc các đơn vị trực thuộc chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- HĐQT, Ban Điều hành (báo cáo)
- Lưu: VT, QLNV

TỔNG GIÁM ĐỐC


Nguyễn Văn Dũng



PHỤ LỤC 01

SỬA ĐỔI BỔ SUNG

QUY TẮC BẢO HIỂM TAI NẠN HỘ SỬ DỤNG ĐIỆN

*(Ban hành theo Quyết định số/2016/QĐ-XTI-QLNV ngày .../.../2016
của Tổng giám đốc Tổng Công ty cổ phần Bảo hiểm Xuân Thành.)*

Phụ lục này là bộ phận đính kèm không tách rời của Quy tắc bảo hiểm tai nạn hộ sử dụng điện ban hành theo Quyết định số 02/2011/QĐ-XTI ngày 21/07/2011 của Tổng giám đốc Tổng Công ty cổ phần Bảo hiểm Xuân Thành)

Điều 1: Sửa đổi bổ sung Điều 4, Phần II như sau

Tai nạn thuộc phạm vi bảo hiểm là những tai nạn xảy ra do các nguyên nhân sau:

- a) Người được bảo hiểm bị tai nạn dẫn đến tử vong hoặc thương tật thân thể do chịu ảnh hưởng trực tiếp của dòng điện xảy ra tại chính hộ đăng ký sử dụng điện được ghi rõ trên giấy chứng nhận bảo hiểm
- b) Người được bảo hiểm có hành động cứu người và/hoặc tài sản bị tai nạn dẫn đến tử vong hoặc bị thương do ảnh hưởng trực tiếp của dòng điện xảy ra tại hộ đăng ký sử dụng điện được bảo hiểm theo Đơn bảo hiểm này.
- c) Mở rộng phạm vi bảo hiểm cho đối tượng được bảo hiểm bị tai nạn dẫn đến tử vong hoặc bị thương do ảnh hưởng trực tiếp của dòng điện xảy ra tại các hộ gia đình có đăng ký sử dụng điện (không phải tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ)

Điều 2: Sửa đổi bổ sung Điểm 3 Điều 15, Phần VII như sau

Biên bản tai nạn có xác nhận của cơ quan hoặc chính quyền địa phương hoặc công an nơi Người được bảo hiểm bị tai nạn. Biên bản vụ tai nạn, biên bản khám nghiệm tử thi, kết luận của Công an điều tra (trường hợp người được bảo hiểm tử vong)

Điều 3: Các điểm, mục, Điều khác giữ nguyên không thay đổi